

Số: 07 /2024/QĐST- HNGĐ

Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 03 /2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Phạm Thị T sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm T, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

2/ Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản tự khai, quá trình giải quyết việc dân sự các đương sự trình bày: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh T vào ngày 16/05/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có con chung mặc dù đã đi chữa trị nhiều nhưng không có kết quả. Mặt khác do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên hay xảy ra cãi cọ, cuộc sống không hạnh phúc. Hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị T và anh H đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của chị T và anh H là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Toà án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh H.

[2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Toà án không phải giải quyết.

[3] Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các

đương sự ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Toà án không phải giải quyết.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), hai bên thống nhất chị Thanh nộp tiền lệ phí phần của hai người phải nộp. Chuyển số tiền chị Thanh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004467 ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn sang phần lệ phí của chị T và anh H. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn
- UBND P Đông Sơn, Bim Sơn, Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương